

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 8267-1÷6 : 2009

Xuất bản lần 1

**SILICON XÂM KHE CHO KẾT CẤU XÂY DỰNG –
PHƯƠNG PHÁP THỬ**

Structural silicone sealants – Test methods

HÀ NỘI - 2009

Mục lục

TCVN 8267-1 : 2009	Silicon xâm khe cho kết cấu xây dựng – Phương pháp thử – Phần 1: Xác định độ chảy.....	5
TCVN 8267-2 : 2009	Silicon xâm khe cho kết cấu xây dựng – Phương pháp thử – Phần 2: Xác định khả năng đùn chảy.....	9
TCVN 8267-3 : 2009	Silicon xâm khe cho kết cấu xây dựng – Phương pháp thử – Phần 3: Xác định độ cứng Shore A.....	11
TCVN 8267-4 : 2009	Silicon xâm khe cho kết cấu xây dựng – Phương pháp thử – Phần 4: Xác định ảnh hưởng của lão hóa nhiệt đến sự tổn hao khối lượng, tạo vết nứt và phân hóa.....	15
TCVN 8267-5 : 2009	Silicon xâm khe cho kết cấu xây dựng – Phương pháp thử – Phần 5: Xác định thời gian không dính bề mặt...	19
TCVN 8267-6 : 2009	Silicon xâm khe cho kết cấu xây dựng – Phương pháp thử – Phần 6: Xác định cường độ bám dính.....	23

Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng – Phương pháp thử – Phần 2: Xác định khả năng đùn chảy

*Structural silicone sealants – Test methods –
Part 2: Determination of extrusion rate*

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định khả năng đùn chảy của silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng loại một và nhiều thành phần đóng rắn hoá học.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau là cần thiết khi áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm các bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 8267-1 : 2009, Silicon xảm khe cho kết cấu xây dựng – Phần 1: Xác định độ chảy.

3 Nguyên tắc

Xác định thời gian đùn chảy toàn bộ khối lượng mẫu thử quy định ra khỏi vỏ chứa dưới áp lực cố định là 345 kPa.

4 Lấy mẫu

Theo Điều 5 của TCVN 8267-1 : 2009.

5 Thiết bị và dụng cụ

- **Súng xảm mạch**, dung tích 177 ml.
- **Vỏ chứa** bằng nhựa polyetylen, đầu phía trước có đường kính trong $(13,7 \pm 0,05)$ mm, dung tích 177 ml.
- **Thiết bị cung cấp khí nén** có bộ phận nối trực tiếp với súng xảm mạch để tạo áp lực khí nén 345 kPa (50 psi).
- **Đồng hồ bấm giây**, độ chính xác đến 0,1 s.

TCVN 8267-2 : 2009

- Cân, độ chính xác 0,1 g.
- Cốc, dung tích 500 ml.

6 Cách tiến hành

6.1 Khả năng đùn chảy của silicon xám khe cho kết cấu xây dựng loại một thành phần

- Ổn định mẫu thử còn nguyên trong bao kín tối thiểu 16 h ở điều kiện chuẩn.
- Lấy ít nhất 400 g mẫu đã được ổn định ở trên nắp đầy 177 ml vào vỏ chứa. Lắp bộ phận nối thiết bị cung cấp khí nén với súng xám mạch và đặt lực nén là 345 kPa. Bật máy nén khí để lực nén truyền chuyển động lên pittông phun ép hết mẫu thử ra khỏi vỏ chứa vào cốc 500 ml và đồng thời dùng đồng hồ bấm giây đo thời gian từ lúc mẫu thử bắt đầu ra khỏi vỏ chứa đến khi ra hết.

6.2 Khả năng đùn chảy của silicon xám khe cho kết cấu xây dựng loại nhiều thành phần

- Ổn định các thành phần của mẫu thử ở trạng thái riêng rẽ trong bao kín ở điều kiện chuẩn ít nhất 16 h.
- Cân khối lượng các thành phần theo tỉ lệ qui định của nhà sản xuất với độ chính xác 1 % để có được ít nhất 400 g hỗn hợp mẫu thử, sau đó đổ vào nhau rồi trộn đều bằng tay trong 5 min thành một hỗn hợp đồng nhất.
- Đổ đầy hỗn hợp mẫu thử đã trộn vào vỏ chứa và lắp vỏ chứa vào súng xám mạch sao cho pittông bị đẩy lùi ra phía sau. Lấy vỏ chứa ra khỏi súng xám mạch để dựng đứng lên sao cho đầu đổ hỗn hợp mẫu thử hướng lên trên và để ổn định trong 3 h ở điều kiện chuẩn. Lắp dụng cụ nối thiết bị cung cấp khí nén với súng xám mạch và đặt lực nén là 345 kPa. Bật máy nén khí để lực nén truyền chuyển động lên pittông phun ép hết mẫu thử ra khỏi vỏ súng vào cốc 500 ml và đồng thời dùng đồng hồ bấm giây đo thời gian từ lúc mẫu thử bắt đầu ra khỏi vỏ chứa đến khi ra hết.

CHÚ THÍCH: Sau khi trộn đều hỗn hợp các thành phần của silicon xám khe cho kết cấu xây dựng thì thời gian ổn định hỗn hợp này ở điều kiện chuẩn (hoặc ở điều kiện riêng khác) có thể dài hơn hoặc ngắn hơn 3 h tùy theo yêu cầu của nhà sản xuất.

7 Tính kết quả

Khả năng đùn chảy, tính bằng giây, chính xác đến 1 s, là khoảng thời gian từ lúc hỗn hợp mẫu thử bắt đầu ra khỏi vỏ chứa cho đến khi chảy ra hết.

8 Báo cáo thử nghiệm

Theo Điều 9 của TCVN 8267-1 : 2009.